

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2021/HS-ST
Ngày 02 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Hoa.

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2021/HSST-QĐ ngày 10/6/2021 đối với bị cáo:

Trần Vũ L (tên gọi khác: Bọ), sinh năm 1999 tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp Yên L, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị S (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 02/2021/HS-ST); ngày 02/6/2016 bị Trưởng Công an huyện Phú Quốc (nay là thành phố Phú Quốc), tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 1.125.000 đồng về hành vi đánh nhau (Quyết định số 254/QĐ-XPHC); bị cáo đang chấp hành án từ ngày 28/8/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Võ Khánh L1, sinh năm 1996, nơi cư trú: Ấp P, xã Phú T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Võ Thị V, sinh năm 1969, nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1990, nơi cư trú: 113C/2 khu phố 1A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 2000. Vắng mặt

- Ông Trương Văn L2, sinh năm 1993. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vũ L và Trương Văn L2 là bạn bè quen biết nhau nhau và cùng thuê trọ tại địa chỉ Khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, Trần Vũ L cùng Trương Văn L2 và Võ Khánh L1 điều khiển xe mô tô cùng đi đến sân đá bóng Đức Bình thuộc Khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương chơi đá bóng. Khi đi, L1 điều khiển xe mô tô biển số 66G1 – 217.30 đến sân bóng, sau khi gửi xe thì Linh bỏ chung chìa khóa xe và thẻ xe vào giỏ đựng đồ của Trương Văn L2 rồi ra sân đá bóng. Riêng Trần Vũ L sau khi chơi bóng được khoảng 60 phút thì ra sân nghỉ nên kêu bạn là Nguyễn Văn N đi về, khi nghe N nói chìa khóa và thẻ xe để trong giỏ của L2 thì L đến giỏ đựng đồ của L2 mở ra tìm chìa khóa thì phát hiện bên trong giỏ có rất nhiều thẻ xe, chìa khóa xe và nhiều điện thoại di động nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng trong lúc L2, L1 vẫn đang còn đá bóng trên sân, L đã lấy 02 thẻ giữ xe, 02 chiếc chìa khóa xe và 01 chiếc điện thoại di động Samsung J6 của L1 rồi đi ra bãi giữ xe. Tại đây, L tìm được xe mô tô của L2 nhưng thấy xe đã cũ và L2 là bạn quen biết từ trước nên chỉ cắm chìa khóa xe vào ổ khóa xe nhưng không lấy, sau đó L tiếp tục tìm được xe mô tô biển số 66G1 – 217.30 của L1 và dẫn xe ra khỏi bãi đi về hướng thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi chiếm đoạt được, L bán chiếc xe mô tô chiếm đoạt được cho một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ được số tiền 2.000.000 đồng, riêng chiếc điện thoại Samsung J6 bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch được số tiền 500.000 đồng. Sau đó L1 đón xe về huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, L1 ra về thì phát hiện thẻ xe và chìa khóa xe cùng điện thoại di động để trong giỏ bị mất, khi ra bãi xe thì cũng phát hiện xe mô tô bị mất, Linh báo với bảo vệ gửi xe, qua camera an ninh thì phát hiện người điều khiển xe mô tô của L1 rời khỏi bãi xe là Trần Vũ L nên L1 trình báo vụ việc đến Công an phường An Phú giải quyết theo quy định.

Trong quá trình bỏ trốn vào ngày 22/8/2020, Trần Vũ L tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại ấp Bào Trâm, xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang và bị Tòa án nhân dân huyện An Biên xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 02/2021/HS-ST ngày 08/01/2021.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và Bản kết luận định giá tài sản ngày 22/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 66G1 - 217.30 có trị giá là 9.500.000 đồng.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và Bản kết luận định giá tài sản ngày 20/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Samsung J6 có trị giá là 1.560.000 đồng.

Cáo trạng số 167/CT-VKSTA ngày 08/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Vũ L tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Trần Vũ L mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được nên buộc bị cáo phải bồi thường ông Võ Khánh L1 là bị hại trong vụ án giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.060.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo đồng ý bồi thường bị hại giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.060.000 đồng. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình nên xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Vũ L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, tại sân đá bóng Đức Bình thuộc Khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Vũ L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 66G1 - 217.30 có trị giá là 9.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Samsung J6 có trị giá là 1.560.000 đồng của ông Võ Khánh L1. Hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện sự ăn năn, hối cải, nên cân nhắc quyết định mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm

pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án có thẩm quyền xét xử về tội Trộm cắp tài sản, bị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bản án số 02/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nay bản án đã có hiệu lực pháp luật nên áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 66G1 - 217.30 có trị giá là 9.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Samsung J6 có trị giá là 1.560.000 đồng, qua điều tra xác định, xe do bà Võ Thị Vân là người đứng tên chủ sở hữu, bà Vân đã cho con trai là Võ Khánh L1 để sử dụng làm phương tiện đi lại, sau khi chiếm đoạt các tài sản này, bị cáo đã bán, hiện không thu hồi được, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị xe và điện thoại nên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Võ Khánh L1.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 48; Điều 56 Bộ luật Hình sự.
- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điều 589 Bộ luật Dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Vũ Luân phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Trần Vũ L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, tổng hợp hình 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 02/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, buộc bị cáo Luân phải chấp hành chung hai bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Vũ L phải bồi thường cho bị hại Võ Khánh L1 số tiền 11.060.000 đồng (mười một triệu không trăm lẻ sáu mươi ngàn đồng)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Vũ L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 553.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ